

Số: 145/2024/QĐST-HNGĐ

Lập Vò, ngày 23 tháng 09 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 255/2024/TLST-HNGĐ, ngày 13 tháng 9 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Anh Huỳnh Chí T, sinh năm ; Địa chỉ: Số ấp KMB, xã TKT, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp; Chỗ ở hiện nay: Khu vực TL1, phường TH, quận TN, thành phố Cần Thơ.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm ; địa chỉ: Số ấp KMB, xã TKT, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 9 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 09 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự tự nguyện thuận tình ly hôn giữa: Anh Huỳnh Chí T và chị Nguyễn Thị T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Anh Huỳnh Chí T và chị Nguyễn Thị T tự nguyện ly hôn.

2.2. Về nuôi con chung: Anh Huỳnh Chí T và chị Nguyễn Thị T thống nhất không có con chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về chia tài sản: Anh Huỳnh Chí T và chị Nguyễn Thị T thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về nợ chung: Anh Huỳnh Chí T và chị Nguyễn Thị T thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. Về án phí: Anh Huỳnh Chí T tự nguyện nộp đủ 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án hôn nhân gia đình. Được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 00015011, ngày 13/9/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lấp Vò. Anh T được nhận lại 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Lấp Vò;
- Chi Cục THADS huyện Lấp Vò;
- UBND xã HT, huyện BT, tỉnh Quảng Bình (GCNKH số 105 ngày 15/6/2006);
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP (Q).

THẨM PHÁN

Đã ký

Hà Thị Mỹ Xuân